

Số: 260/2024/QĐST-HNGĐ

Thành phố B, ngày 08 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ thụ lý số: 411/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2024 giữa:

+ *Nguyên đơn*: **Nguyễn Thanh N**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số E, đường P, phường A, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ *Bị đơn*: **Nguyễn Trung H**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số C, ấp C, xã N, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31/10/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh N và chị Nguyễn Trung H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh N và chị Nguyễn Trung H thuận tình ly hôn. Ghi nhận việc chị H và anh N không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng sau ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh N có 01 con chung tên Nguyễn Kim N1, sinh ngày 14/9/2020. Sau khi ly hôn, chị H là người được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu N1 cho đến khi tròn 18 tuổi. Anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng cho H nuôi cháu N1 mỗi tháng là 4.500.000 đồng (*bốn triệu năm trăm nghìn*

đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/11/2024 cho đến khi cháu N1 tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, cha, mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình và các luật khác có liên quan. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh N và chị H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Thanh N tự nguyện chịu là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (phần cấp dưỡng nuôi con) là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005287 ngày 25/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Anh N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre
- VKS nhân dân thành phố Bến Tre;
- CC THA DS thành phố Bến Tre;
- UBND phường 14, Quận Gò Vấp, TP. HCM;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thị Thúy Hằng